Ủy ban nhân dân xã Thanh An

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ THANH AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:244/TTr-UBND	*Thanh An, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết Quy định tổng mức chi; định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Thanh An

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Thanh An

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân xã Thanh An kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi; định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Thanh An, với các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

- Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025;

- Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15;

- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Thông tư số 148/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP giao Hội đồng nhân dân

cùng cấp quyết định tổng mức chi trong xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã và quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tình hình thực tế và mức tham chiếu. Mức tham chiếu đối với nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã là 10.000.000 đồng/01 văn bản và quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã là 8.000.000 đồng/01 văn bản.

2. Cơ sở thực tiễn

Việc quy định thống nhất tổng mức chi và định mức khoán chi là cần thiết để các cơ quan, đơn vị của xã có căn cứ lập dự toán, tổ chức thực hiện, thanh toán và quyết toán kinh phí theo nhiệm vụ, hoạt động và sản phẩm hoàn thành; đồng thời phù hợp với yêu cầu nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Trước khi Nghị định số 289/2025/NĐ-CP có hiệu lực, kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo các quy định tài chính trước đây. Nghị định số 289/2025/NĐ-CP đã thiết lập cơ chế khoán chi mới và giao Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định mức chi đối với nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã. Vì vậy, việc HĐND xã Thanh An ban hành Nghị quyết là cần thiết, có cơ sở pháp lý và phù hợp thực tiễn địa phương.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

a) Cụ thể hóa cơ chế tài chính đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

b) Tạo căn cứ thống nhất để lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND xã và quyết định quy phạm pháp luật của UBND xã.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo

- Bảo đảm đúng thẩm quyền, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật;

- Bám sát mức chi tham chiếu, định mức khoán chi và nguyên tắc quản lý kinh phí tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP, phù hợp khả năng cân đối ngân sách của xã;

- Bảo đảm rõ ràng, khả thi, tiết kiệm, hiệu quả; không làm phát sinh biên chế và không tạo thủ tục hành chính mới đối với người dân, doanh nghiệp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, UBND xã đã tổ chức xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết; ban hành Văn bản số 08/VP-CV ngày 10/9/2026 của Văn phòng HĐND và UBND xã để lấy ý kiến cơ

quan, đơn vị có liên quan.

UBND xã đã nhận và nghiên cứu các ý kiến góp ý của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên và Phòng Kinh tế xã Thanh An. Các ý kiến tập trung vào tên gọi dự thảo, phần căn cứ và nội dung trình ban hành, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Phụ lục II, thể thức kỹ thuật trình bày, nội dung Tờ trình và yêu cầu truyền thông dự thảo.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý, UBND xã đã chỉnh lý dự thảo; xây dựng Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; đồng thời tổ chức truyền thông chính sách đối với dự thảo theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trước khi trình HĐND xã, dự thảo được Văn phòng HĐND và UBND xã tổ chức thẩm định theo Điều 53 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định và hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã và quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã Thanh An; áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ xây dựng hoặc tham gia xây dựng các văn bản này và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí.

2. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 07 điều và 02 Phụ lục kèm theo.

3. Nội dung cơ bản

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2: Đối tượng áp dụng.

- Điều 3: Tổng mức chi: 10.000.000 đồng/01 nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND xã và 8.000.000 đồng/01 quyết định quy phạm pháp luật của UBND xã.

- Điều 4: Định mức khoán chi và trường hợp áp dụng: văn bản mới/thay thế áp dụng mức tại Phụ lục I và Phụ lục II; văn bản sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên áp dụng 100%; sửa đổi, bổ sung 01 văn bản áp dụng 60%; bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ áp dụng 30%; đồng thời quy định trách nhiệm quyết định mức chi cụ thể và thanh toán đối với phần việc đã hoàn thành khi nhiệm vụ bị thay đổi, tạm dừng hoặc chấm dứt.

- Điều 5: Nguồn kinh phí thực hiện.

- Điều 6: Tổ chức thực hiện.

- Điều 7: Hiệu lực thi hành.

- Phụ lục I: Định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phụ lục II: Định mức khoán chi cho từng hoạt động, sản phẩm trong các khâu soạn thảo, thẩm định, tổng hợp trình hồ sơ và thẩm tra, trình ký nghị quyết.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG, CHỈNH LÝ SO VỚI DỰ THẢO LẤY Ý KIẾN

1. Chỉnh tên Nghị quyết theo hướng xác định rõ đối tượng là nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã.

2. Hoàn thiện phần "Xét Tờ trình..." và câu dẫn ban hành Nghị quyết; bổ sung Báo cáo thẩm tra và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp theo mẫu, thể thức.

3. Bổ sung cụm từ "quy phạm pháp luật" tại Điều 3 và Điều 4; chỉnh Điều 4 để phân định rõ trường hợp văn bản mới, thay thế, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ; chỉnh Điều 5 thành "Nguồn kinh phí thực hiện" theo hướng ngắn gọn, tránh trùng lặp.

4. Sửa cụm từ "Ủy ban nhân dân phường" thành "Ủy ban nhân dân xã" tại Phụ lục II; rà soát lại thuật ngữ, số liệu, thể thức và nơi nhận.

5. Chỉnh Tờ trình theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và bảo đảm nội dung Tờ trình thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Nguồn lực, điều kiện bảo đảm

Việc triển khai thực hiện sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức và cơ quan, đơn vị hiện có, không làm phát sinh thêm biên chế.

Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; việc bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

2. Thời gian dự kiến trình thông qua

Dự kiến trình Hội đồng nhân dân xã Thanh An xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ Sáu (Kỳ họp chuyên đề) năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định tổng mức chi; định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Thanh An; Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết nghị.

Tài liệu gửi kèm:

- Dự thảo Nghị quyết đã chỉnh lý;

- Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý;

- Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý;

- Báo cáo thẩm định và Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định (sau khi hoàn thành thẩm định);

- Tài liệu truyền thông dự thảo và các tài liệu có liên quan./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THANH AN T.ĐIỆN BIÊN

Trần Văn Hải